

TT-P

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 461/BC-CP

| | |
|----------------------------------|--|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | |
| ĐẾN | Số:S..... Ngày:/..../.... |

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2014

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) và Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”(Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

Kính gửi: Các vị Đại biểu Quốc hội.

Theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ báo cáo tình hình thực hiện Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LỆNH SỐ 04/2012/UBTVQH13 NGÀY 16 THÁNG 7 NĂM 2012 CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản pháp luật và kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng

a) Việc xây dựng, ban hành văn bản pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng được sửa đổi, bổ sung ngày 16 tháng 7 năm 2012.

Từ năm 2012 đến nay Chính phủ đã ban hành 02 nghị định, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 04 quyết định, 02 chỉ thị; các Bộ đã ban hành 11 thông tư và thông tư liên tịch (Phụ lục kèm theo).

b) Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng của Đảng, Nhà nước đã được các Bộ, ngành chức năng thường xuyên quan tâm, triển khai trên phạm vi cả nước bằng nhiều hình thức: Tập huấn phổ biến, quán triệt từ Trung ương đến cơ sở; phối hợp với các phương tiện truyền thông đại chúng mở các chuyên mục, chuyên đề, chương trình giải đáp chính sách...

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các cơ quan và địa phương thực hiện 12 cuộc tập huấn các quy định mới về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên phạm vi cả nước; phối hợp với các phương tiện truyền thông đại chúng mở các chuyên mục, chuyên đề, chương trình giải đáp chính sách; đặc biệt từ năm 2012 đến nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện 06 chương trình trực tuyến “Dân hỏi Bộ trưởng trả lời”, trả lời hàng trăm đơn thư, tạo điều kiện để người có công với cách mạng nói riêng, nhân dân nói chung tiếp cận kịp thời, đầy đủ các chính sách pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng, góp phần tạo sự đồng thuận và tích cực trong quá trình tham gia triển khai và giám sát việc thực hiện ở địa phương.

2. Kết quả thực hiện các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng

Theo quy định của pháp luật hiện hành, người có công và thân nhân được hưởng các chế độ ưu đãi như: Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng; trợ cấp một lần; chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, dạy nghề; hỗ trợ về nhà ở, tạo việc làm; miễn, giảm thuế; ưu tiên vay vốn, thuê đất để phát triển sản xuất, kinh doanh... Về cơ bản, các chế độ ưu đãi người có công đã được thực hiện tốt, bảo đảm kịp thời và đúng đối tượng.

Qua 02 năm triển khai Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, kết quả thực hiện như sau:

a) Về chế độ trợ cấp, phụ cấp

- Mức chuẩn để xác định trợ cấp, phụ cấp đối với người có công với cách mạng được điều chỉnh hàng năm căn cứ vào mức tiêu dùng bình quân toàn xã hội do Tổng cục Thống kê công bố (Nghị định số 47/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2012 điều chỉnh mức chuẩn từ 876.000 đồng lên 1.110.000 đồng, Nghị định số 101/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2013 điều chỉnh mức chuẩn từ 1.110.000 đồng lên 1.220.000 đồng). Kinh phí chi trả trợ cấp, phụ cấp ưu đãi cho người có công tăng từ 21.356 tỷ đồng (năm 2011) lên 29.587 tỷ đồng (năm 2013).

- Quy định bổ sung chế độ trợ cấp người phục vụ đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống tại gia đình đã được thực hiện từ ngày 01 tháng 9 năm 2012. Hiện đã có 2.686 bà mẹ được hưởng trợ cấp người phục vụ với kinh phí chi trả năm 2013 là 37,5 tỷ đồng. Dự kiến năm 2014 có thêm 4.600 bà mẹ được hưởng trợ cấp người phục vụ với kinh phí trên 68 tỷ đồng.

- Quy định bổ sung chế độ trợ cấp người phục vụ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên sống tại gia đình đã được thực hiện từ ngày 01 tháng 9 năm 2012. Đến hết năm 2013 đã có 4.354 người được hưởng chế độ với kinh phí là 60,9 tỷ đồng. Dự kiến năm 2014 có thêm trên 2.000 người hưởng trợ cấp người phục vụ với kinh phí là 30 tỷ đồng.

- Quy định bổ sung chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày đã được thực hiện từ ngày 01 tháng 9 năm 2012. Đến hết năm 2013 đã thực hiện trợ cấp hàng tháng đối với 44.175 người với kinh phí là 370,5 tỷ đồng. Năm 2014 dự kiến có trên 8.000 người hưởng trợ cấp với kinh phí là 71 tỷ đồng.

- Quy định bổ sung chế độ thờ cúng liệt sĩ mỗi năm một lần đã được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. Đến hết năm 2013 có trên 400.000 người đã được hưởng chế độ này với mức trợ cấp 500.000 đồng/người/năm; kinh phí chi trả trên 200 tỷ đồng.

- Quy định về việc điều chỉnh chế độ điều dưỡng luân phiên từ 5 năm sang 2 năm một lần đã được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. Đến hết năm 2013 đã có thêm 380.415 người hưởng chế độ với kinh phí tăng thêm gần 500 tỷ đồng.

- Quy định về việc điều chỉnh trợ cấp đối với thân nhân liệt sĩ theo định suất liệt sĩ, trường hợp mồ côi cha mẹ hoặc cô đơn không nơi nương tựa được hưởng thêm trợ cấp tuất nuôi dưỡng bằng 0,8 lần mức chuẩn đã được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. Đến hết năm 2013 có 310.802 người hưởng trợ cấp tuất hàng tháng của 01 liệt sĩ, 12.324 người hưởng trợ cấp tuất hàng tháng của 02 liệt sĩ, 297 người hưởng trợ cấp tuất hàng tháng của 03 liệt sĩ trở lên, 10.087 người hưởng thêm trợ cấp tiền tuất nuôi dưỡng hàng tháng. Tổng kinh phí thực hiện gần 4.815 tỷ đồng.

- Quy định về việc chuyển đổi mức trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học từ 2 mức cũ sang 4 mức mới đã được thực hiện. Đến hết năm 2013 đã có 153.507 người chuyển hưởng các mức trợ cấp mới với kinh phí gần 3.317 tỷ đồng (giảm 255,6 tỷ đồng so với việc hưởng theo 2 mức trợ cấp trước đây).

Ngân sách trung ương đã bố trí kịp thời để thực hiện các chính sách mới: kinh phí để thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công năm 2012 (trước khi Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung có hiệu lực) là 25.640 tỷ đồng; kinh phí để thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công năm 2013 là 30.025 tỷ đồng¹.

b) Hỗ trợ người có công về nhà ở

Thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và Nghị quyết số 494/NQ-UBTVQH13 về việc hỗ trợ về nhà ở đối với hộ người có công với cách mạng đang ở nhà tạm hoặc nhà bị hư hỏng nặng từ nguồn ngân sách nhà nước và huy động sự tham gia của xã hội, gia đình, ngày 26 tháng 4 năm 2013 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ: Xây dựng, Tài chính đã ban hành các thông tư hướng dẫn về tiêu chí hỗ trợ và rà soát đối tượng cần hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở; việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính căn cứ kết quả thu ngân sách nhà nước năm 2013 đề xuất việc sử dụng một phần số vượt thu ngân sách trung ương để bổ sung kinh phí cho các địa phương tập trung hoàn thành đứt điểm việc hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng theo danh sách đã báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012; đồng thời yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát chặt chẽ, đối chiếu với số liệu đã báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012; giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, thẩm tra để bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Theo số liệu của 53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012, tổng số hộ cần hỗ trợ là 71.247; kinh phí hỗ trợ là 2.451 tỷ đồng (trong đó ngân sách trung ương là 2.232 tỷ đồng, ngân sách địa phương là 219 tỷ đồng).

Theo số liệu bổ sung tại công văn số 2890/UBVĐXH13 ngày 07 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban về các vấn đề về xã hội của Quốc hội, tổng số hộ cần hỗ trợ là 72.153 hộ (71.247 hộ theo tổng hợp năm 2012, 906 hộ của tỉnh Long An mới bổ sung năm 2014).

Đến hết tháng 9 năm 2014, 52/53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp kinh phí hỗ trợ và đạt được kết quả như sau²:

- Từ tháng 10 năm 2013 đến tháng 5 năm 2014, Bộ Tài chính đã tạm cấp 50% kinh phí hỗ trợ cho 51 tỉnh, thành phố với tổng số tiền là 956,7 tỷ đồng³;

- Từ tháng 9 năm 2014 Bộ Tài chính đã cấp thêm trên 900 tỷ đồng hỗ trợ cho 52 tỉnh, thành phố⁴.

- Hoàn thành việc hỗ trợ cho 31.432 hộ, đạt tỷ lệ 43,6% theo báo cáo Đoàn Giám sát (trong đó 20.565 hộ được xây mới, 10.867 hộ được sửa chữa, cải tạo nhà ở)⁵.

- Đang triển khai thực hiện cho 6.519 hộ theo báo cáo Đoàn Giám sát, đạt tỷ lệ 9% (trong đó 4.569 hộ được xây mới, 1.950 hộ sửa chữa, cải tạo nhà ở)⁶.

Đến tháng 9 năm 2014, Bộ Tài chính đã tạm ứng phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương là 1.866,5/2.232 tỷ đồng (khoảng 84%)⁷. Ngày 24 tháng 10 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính tạm ứng 365,575 tỷ đồng để hoàn thành việc hỗ trợ về nhà ở các hộ người có công với cách mạng theo danh sách đã báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012⁸.

Ngoài mức hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, một số tỉnh, thành phố còn hỗ trợ thêm kinh phí từ ngân sách địa phương (như tỉnh Thái Bình, Hà Tĩnh hỗ trợ thêm 10 triệu đồng/hộ cho xây mới và sửa chữa, cải tạo; tỉnh Hải Dương hỗ trợ thêm 4 triệu đồng/hộ cho xây mới). Đồng thời hầu hết các hộ được hỗ trợ đều huy động thêm kinh phí từ gia đình, dòng họ để xây mới hoặc sửa chữa nhà ở.

10 tỉnh, thành phố⁹ chưa được cấp kinh phí hỗ trợ do không có số liệu số hộ cần hỗ trợ về nhà ở báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012 (đến nay đều đã phê duyệt Đề án). Thủ tướng Chính phủ đã giao Ủy ban nhân dân các tỉnh này khẩn trương tổng hợp gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định; trên cơ sở đó, Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định¹⁰.

c) Về đào tạo nghề, giải quyết việc làm đối với người có công và con của họ

Ngày 28 tháng 11 năm 2012 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 31/CT-TTg về việc thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng.

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg, đến hết tháng 6 năm 2014 cả nước đã thực hiện đào tạo nghề đối với gần 35.000 người có công và con của họ, trong đó có trên 17.600 người được đào tạo nghề nông nghiệp và gần 17.300 người được đào tạo nghề phi nông nghiệp; Bộ Quốc phòng đã tuyển dụng, giải quyết việc làm cho trên 7.000 con liệt sĩ; hàng ngàn con thương binh; từ năm 2012 đến nay đã tuyển dụng 194 con đẻ của thương binh, bệnh binh nặng thuộc các Trung tâm Điều dưỡng thương binh vào làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quân đội.¹¹

d) Về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực người có công, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan triển khai các nội dung cải cách về thẻ ché (rà soát, hệ thống hóa văn bản pháp luật về lĩnh vực ưu đãi người có công từ năm 1945 - 2013; triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật người có công qua phương tiện thông tin đại chúng, trên các trang Web, đồng thời gửi văn bản hướng dẫn các địa phương; tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn thực hiện văn bản mới ban hành...); cải cách về thủ tục hành chính (đánh giá tác động của thủ tục hành chính khi dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật; công bố, công khai các thủ tục hành chính đúng quy định).

3. Về công tác vận động xã hội tham gia thực hiện chính sách, pháp luật về người có công với cách mạng

a) Ở địa phương: Theo báo cáo chưa đầy đủ, từ năm 2011 đến tháng 6 năm 2013 đã thu Quỹ Đền ơn đáp nghĩa đạt 873,3 tỷ đồng; xây mới 32.550 căn nhà tình nghĩa trị giá 2.513,7 tỷ đồng; sửa chữa gần 29.000 căn nhà tình nghĩa trị giá gần 431 tỷ đồng; tặng 42.445 sổ tiết kiệm trị giá trên 656 tỷ đồng. Trên 2.700 Bà mẹ Việt Nam anh hùng hiện đang được các tổ chức, cá nhân nhận phụng dưỡng.

b) Ở trung ương: Tổng số thu Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương từ năm 2011 đến tháng 10 năm 2014 đạt 22,5 tỷ đồng (có 156 cơ quan, đơn vị, tổ chức ủng hộ)¹², đã thực hiện chi hỗ trợ xây nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, chi hỗ trợ kinh phí sửa chữa và tu bổ các công trình ghi công liệt sĩ, chi hỗ trợ kinh phí trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các trung tâm điều dưỡng thương binh, chi quà tặng dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 với số tiền là 11 tỷ đồng.

4. Về giải quyết vướng mắc, tồn đọng đối với hồ sơ đề nghị xác nhận người có công với cách mạng

Đến nay, cả nước có trên 8,8 triệu đối tượng người có công, trong đó có khoảng 1,4 triệu đối tượng người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng của Nhà nước.

Hầu hết người có công đã được hưởng chế độ ưu đãi. Tuy nhiên còn một số trường hợp cần được xác nhận và giải quyết chế độ.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, ngày 22 tháng 10 năm 2013 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh không còn giấy tờ. Đến tháng 8 năm 2014, có 28/63 tinh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tiếp nhận và thẩm định 508 hồ sơ (112 hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ, 396 hồ sơ thương binh) và khoảng 8.000 trường hợp đủ điều kiện lập hồ sơ. Ngày 30 tháng 7 năm 2014 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH trong đó hướng dẫn việc xác nhận đối với những trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù dày nay không còn hồ sơ, giấy tờ gốc; trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học dẫn đến vô sinh; trường hợp thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 80% trở lên do thương tật nếu đủ điều kiện xác nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

5. Về công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực người có công

Từ năm 2008 đến hết năm 2013, qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và đình chỉ trợ cấp của 7.085 đối tượng do không đủ điều kiện hưởng, trong đó 4.016 người không đủ điều kiện hưởng chính sách thương binh; đã thu hồi gần 76 tỷ đồng nộp ngân sách nhà nước. Năm 2014 đã thu hồi thêm 30 tỷ đồng¹³.

Rà soát hồ sơ người có công đã phát hiện tình trạng lợi dụng việc di chuyển hồ sơ từ các tỉnh phía Bắc vào các tỉnh phía Nam để hưởng chế độ. Kết quả đã phát hiện 331 hồ sơ giả mạo hoàn toàn.

Đối với những vụ việc vi phạm pháp luật để hưởng sai chính sách, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện việc đình chỉ và tiến hành truy thu các chế độ ưu đãi hưởng sai chính sách. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu tội phạm, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã chuyển cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Về việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng

Để đánh giá đầy đủ, toàn diện việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người có công, đáp ứng nguyện vọng của người có công và toàn xã hội, khắc phục những thiếu sót, chậm trễ trong việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công và tiếp tục hoàn thiện chính sách người có công, ngày 27 tháng 10 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg về tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong hai năm 2014 - 2015. Chính phủ đã giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng chương trình phối hợp triển khai Chỉ thị; tổ chức nhiều đoàn kiểm tra với sự tham gia của nhiều Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội; đã thu hút được sự quan tâm, đồng tình của đông đảo nhân dân, đặc biệt là các đối tượng người có công.

Đến ngày 30 tháng 7 năm 2014, theo báo cáo kết quả rà soát thí điểm 201 xã, phường thuộc 21 tỉnh, thành phố¹⁴, trong số 42.204 người có 39.839 người hưởng đầy đủ chế độ chính sách (chiếm 94,4%); 1.021 người hưởng chế độ chưa đầy đủ (chiếm 2,4%); 71 người hưởng sai chế độ (chiếm 0,7%); 1.273 người chưa được hưởng đang có hồ sơ chờ xác nhận hoặc đang trong quá trình xác lập hồ sơ (chiếm 3%).

Đến nay đã có thêm 21 tỉnh, thành phố gửi báo cáo kết quả triển khai, phối hợp thực hiện chương trình tổng rà soát. 05 tỉnh báo cáo không phát hiện sai sót (Phú Yên, Bắc Cạn, Hòa Bình, Lào Cai, Đồng Tháp); 06 tỉnh phát hiện 212 trường hợp hưởng sai¹⁵; 10 tỉnh chưa có báo cáo kết quả cụ thể.

7. Về việc tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin

a) Về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1237/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2013 phê duyệt Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Quyết định số 1753/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2013 về thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Quyết định số 75/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2013 quy định về chế độ chính sách và công tác bảo đảm đối với tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

Các Bộ: Quốc phòng, Ngoại giao, Tài chính; các cơ quan: Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia 1.237 đã ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn và kế hoạch thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

Các giải pháp của Đề án đang từng bước được thực hiện: Đến tháng 8 năm 2014, 28/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Chỉ thị, Chương trình hành động thực hiện Đề án; 7/7 quân khu, 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức tập huấn và triển khai đến cơ sở.

Công tác tuyên truyền tiếp tục được duy trì và tăng cường, tạo được sự đồng thuận trong nhân dân. Việc vận động cung cấp thông tin về mộ liệt sĩ được đẩy mạnh. Ứng dụng công nghệ thông tin để hoàn thiện danh sách liệt sĩ, quản lý hồ sơ liệt sĩ được các Bộ, đơn vị, địa phương thực hiện chặt chẽ.

Công tác giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị quân đội trong chiến tranh giải phóng và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đã cơ bản hoàn thành; được chuẩn hóa và tích hợp trên phần mềm điện tử, tổng số 28.164 đơn vị (cấp đại đội và tương đương) được giải mã với 212.731 dòng thông tin giải mã, 116.150 phiếu cung cấp thông tin giải mã, 185.264 thông tin giải mã và 32.638 thông tin về liệt sĩ¹⁶.

Công tác tổ chức tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được triển khai tích cực. Từ năm 2005 đến nay đã tìm kiếm, quy tập được trên 70.500 hài cốt liệt sĩ, trong đó ở Lào: 16.613 hài cốt liệt sĩ; Campuchia: 15.148 hài cốt liệt sĩ; trong nước: 38.778 hài cốt liệt sĩ.

Hợp tác quốc tế về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được mở rộng và tăng cường. Kết quả triển khai thực hiện Đề án tại các đơn vị, địa phương đã đạt được kết quả bước đầu; đáp ứng được một phần nguyện vọng của thân nhân liệt sĩ, góp phần ổn định chính trị - xã hội ở các địa phương.

Ngân sách trung ương đã bố trí kinh phí 380 tỷ đồng để triển khai thực hiện Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ¹⁷.

b) Về xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2013 phê duyệt Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2013 về việc thành lập Ban Chỉ đạo cấp Nhà nước về xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

Đến tháng 9 năm 2014 việc triển khai thực hiện Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đạt được những kết quả cụ thể như sau:

- Đã triển khai trên phạm vi cả nước kế hoạch điều tra, thống kê, tổng hợp, cập nhật, bổ sung thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ, đồng thời với việc phê duyệt và triển khai dự án “Xây dựng phần mềm và hệ cơ sở dữ liệu về liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ”.

- Tăng cường hoạt động thông tin tuyên truyền qua phương tiện truyền thông và kênh thông tin như chương trình “Trở về từ ký ức”, “Nhắn tìm đồng đội” nhằm nâng cao nhận thức, vận động nhân dân, đồng đội, thân nhân liệt sĩ cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến liệt sĩ, mộ và hài cốt liệt sĩ.

- Tăng cường hợp tác quốc tế song phương, đa phương với các nước (Argentina, Mỹ, Úc, Pháp, Hàn Quốc...), các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ để tiếp cận thông tin, trao đổi kinh nghiệm; vận động hỗ trợ kỹ thuật và các nguồn lực khác phục vụ cho công tác xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.¹⁸

- Triển khai Dự án nâng cấp 03 cơ sở giám định ADN (Viện Pháp y Quân đội - Bộ Quốc phòng, Viện Công nghệ sinh học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Kỹ thuật hóa sinh và tài liệu nghiệp vụ - Bộ Công an).

- Triển khai tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin, đặc biệt là các giám định viên làm nhiệm vụ giám định ADN.

- Thực hiện việc xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng, qua phối hợp với Chương trình "Trở về từ ký ức" đã xác định được 258 trường hợp.

- Xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp giám định ADN: Đã tiếp nhận 2.623 mẫu hài cốt liệt sĩ và 2.000 mẫu sinh phẩm thân nhân để giám định, phân tích, đối chiếu. 3 cơ sở giám định ADN đã triển khai và thông báo kết quả 719 trường hợp¹⁹.

- Hướng dẫn việc lấy mẫu sinh phẩm giám định ADN xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin từ hài cốt liệt sĩ mới được cơ quan có thẩm quyền quy tập nhưng chưa đầy đủ thông tin; từ mộ đã được an táng trong nghĩa trang liệt sĩ nhưng còn thiếu thông tin, nay di chuyển mộ do nghĩa trang liệt sĩ được tôn tạo hoặc di chuyển.

Qua triển khai thực hiện, đã lấy 5.454 mẫu hài cốt liệt sĩ để tách chiết và lưu giữ tại 03 cơ sở giám định ADN, làm cơ sở để phân tích đối chiếu khi tìm được mẫu sinh phẩm của thân nhân.

Ngân sách trung ương đã bô trí kinh phí 300 tỷ đồng để triển khai thực hiện Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.²⁰

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LỆNH SỐ 05/2012/UBTVQH13 NGÀY 20 THÁNG 10 NĂM 2012 CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản pháp luật và tuyên truyền phổ biến hướng dẫn Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13

Ngày 20 tháng 10 năm 2012, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 mở rộng về điều kiện xét tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Theo đó, những bà mẹ có từ 02 con trở lên là liệt sĩ; những bà mẹ có 01 con là liệt sĩ và bản thân là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; những bà mẹ chỉ có 02 con mà 01 con là liệt sĩ và 01 con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên thuộc đối tượng được xét tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Thực hiện Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh.

Ngày 05 tháng 9 năm 2013, Bộ Nội vụ đã có văn bản số 1572/BTĐKT-VIII gửi Ban Thi đua - Khen thưởng các địa phương hướng dẫn quy trình triển khai thực hiện.

Sau khi xin ý kiến của các Bộ, ngành liên quan²¹ và 15 địa phương, ngày 10 tháng 10 năm 2014 liên tịch Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ. Thông tư đã hướng dẫn cụ thể việc xét phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đối với trường hợp liệt sĩ là con đẻ đồng thời là con nuôi; liệt sĩ là con của bà mẹ này lại là chồng của bà mẹ khác; bà mẹ là vợ liệt sĩ tái giá hoặc bà mẹ là mẹ liệt sĩ tái giá; bà mẹ có nhiều con nhưng đều đã chết, người con là liệt sĩ được xem là người con duy nhất; hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng, quy trình xác nhận đối với những bà mẹ đã hưởng chế độ thân nhân liệt sĩ nhưng Bằng "Tổ quốc ghi công" bị mất, hư hỏng hoặc chưa được cấp.

Trong quá trình thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Nội vụ là cơ quan chủ trì đã tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến chính sách mới thông qua Cổng Thông tin điện tử và các văn bản giải đáp chính sách theo kiến nghị của các tổ chức, cá nhân và địa phương.

2. Kết quả thực hiện Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13

Đến tháng 9 năm 2014, 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã xác lập trên 30.000 hồ sơ đề nghị phong tặng và truy tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước

quyết định 27.708 trường hợp²²; đồng thời tập trung đôn đốc các tỉnh, thành phố khẩn trương thẩm định các trường hợp còn lại, trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2014.

Trong 6 tháng đầu năm 2014, gần 19.000 bà mẹ đã được thực hiện chế độ với kinh phí chi trả khoảng 415 tỷ đồng. Trong 6 tháng cuối năm 2014 đã bố trí thêm 802 tỷ đồng chi trả đối với khoảng 36.000 bà mẹ khi có quyết định phong tặng, truy tặng.

Mức tiền thưởng theo quy định hiện hành, khi Chủ tịch nước phong tặng hoặc truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" là 15,5 lần mức lương tối thiểu chung (1.150.000 đồng). Dự toán kinh phí để thực hiện chế độ đối với các bà mẹ khoảng 600 tỷ đồng.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

Việc chuyển đổi mức trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo quy định mới (từ 2 mức sang 4 mức) đã được quy định thời điểm cụ thể, tuy nhiên các văn bản hướng dẫn chậm ban hành nên một số đối tượng bị giám trợ cấp vẫn được tiếp tục hưởng mức trợ cấp cũ, dẫn đến việc phải truy thu khoản trợ cấp chênh lệch đã hưởng. Tổng số tiền phải truy thu theo báo cáo của các địa phương là hơn 255 tỷ đồng. Về vấn đề này, Chính phủ đã giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tài chính báo cáo trong tháng 12 năm 2014.

2. Đối với việc hỗ trợ người có công về nhà ở

Việc thực hiện hỗ trợ người có công về nhà ở theo số liệu đã báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012 còn chậm do ngân sách trung ương cấp chưa theo kịp tiến độ.

Hiện còn 10 tỉnh, thành phố trước đây chưa có số liệu báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012 và gửi các Bộ liên quan thẩm định, tổng hợp nên chưa có cơ sở xem xét, quyết định kinh phí hỗ trợ.

Một số địa phương chưa tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ đến cấp huyện, cấp xã nên việc thống kê, rà soát đối tượng, điều kiện được hỗ trợ và việc thực hiện hỗ trợ còn lúng túng, chưa bám sát tiêu chí hỗ trợ, chưa kiểm tra, đánh giá được cụ thể hiện trạng nhà ở, nhất là các trường hợp có nhu cầu sửa chữa, cải tạo. Do vậy, sau khi triển khai Quyết định 22/2013/QĐ-TTg, số lượng hộ cần được hỗ trợ nhà theo Đề án được phê duyệt tăng hơn nhiều so với số liệu đã báo cáo năm 2012. Số hộ cần hỗ trợ về nhà ở của 62/63 tỉnh, thành phố là 335.253 hộ với tổng số tiền để thực hiện là 10.660 tỷ đồng²³. Số lượng hộ cần hỗ trợ đã tăng khoảng 4,6 lần so với số

lượng mà các địa phương đã báo cáo năm 2012 (có một số địa phương tăng nhiều như: Tỉnh Hòa Bình tăng hơn 45 lần, tỉnh Thanh Hóa tăng hơn 17 lần, tỉnh Nghệ An tăng hơn 13 lần, tỉnh Phú Thọ tăng hơn 8 lần ...). Tổng số tiền cần thực hiện hỗ trợ cũng tăng khoảng 4,3 lần (từ 2.451 tỷ đồng lên 10.660 tỷ đồng, trong đó ngân sách trung ương tăng từ 2.232 tỷ đồng lên 9.168 tỷ đồng).²⁴

Chính phủ đã yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát chặt chẽ, đối chiếu với số liệu đã báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012; giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm tra để bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg.

3. Đối với chế độ ưu đãi trong giáo dục

Chế độ ưu đãi trong giáo dục đối với người có công và con của họ hiện do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ và giải quyết chế độ ưu đãi trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần; Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ và giải quyết chế độ ưu đãi miễn hoặc hỗ trợ học phí. Chính phủ đã nhận thấy việc cả 2 ngành cùng hướng dẫn và thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đối với người có công và con của họ chưa tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính cho đối tượng thụ hưởng chính sách.

Trong thời gian tới, Chính phủ sẽ chỉ đạo một cơ quan đầu mối hướng dẫn và thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đối với người có công và con của họ, tạo thuận lợi cho người thụ hưởng.

4. Đối với Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin

Do chất lượng ADN hài cốt liệt sĩ còn lưu lại kém, bị đứt gãy nhiều; tỷ lệ nhiễm trong quá trình phân tích lớn, có sự trùng lắp ngẫu nhiên nên cần phải có một khối dữ liệu ADN hài cốt liệt sĩ, nhất là mẫu sinh phẩm thân nhân liệt sĩ đủ để xác định tính chính xác danh tính hài cốt liệt sĩ; cơ sở vật chất của các đơn vị giám định ADN còn bất cập với yêu cầu về tiến độ thực hiện, vì vậy, việc thực hiện chỉ tiêu giám định ADN năm 2014 còn chậm.

Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan sớm công bố và sử dụng kết quả giải mã phiên hiệu các đơn vị quân đội trong chiến tranh; xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu ADN của liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ, thiết lập ngân hàng gen; đầu tư, tăng cường năng lực các cơ sở giám định gen.

5. Đối với công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực người có công

- Việc tuyên truyền, hướng dẫn các văn bản về chính sách người có công ở một số địa phương còn có nơi, có lúc chưa thường xuyên, kịp thời.

- Việc theo dõi, quản lý thông tin về đối tượng người có công chưa chặt chẽ, ứng dụng công nghệ thông tin chưa rộng rãi, đồng bộ.

- Cán bộ làm công tác chính sách người có công ở các cấp còn mông, phần lớn còn kiêm nhiệm, một số chưa có kinh nghiệm, chưa đáp ứng kịp yêu cầu tổ chức và triển khai thực hiện khi hệ thống chính sách ưu đãi đối với người có công ngày càng được bổ sung và hoàn thiện.

- Công tác thanh tra, kiểm tra ở một số nơi còn yếu, chưa kịp thời phát hiện các vụ việc tiêu cực, vi phạm pháp luật; chế tài xử lý vi phạm còn sơ hở, thiếu tính răn đe nên một số người đã lợi dụng chính sách để trục lợi (tiêu cực trong khai báo, làm giả hồ sơ hưởng chế độ cho đối tượng...).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung

Cùng với sự phát triển của đất nước, các chế độ ưu đãi đối với người có công đã từng bước được hoàn thiện, tương đối toàn diện, bao phủ hầu hết các lĩnh vực trong đời sống người có công. Chế độ trợ cấp, chế độ ưu đãi về chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ nhà ở... được điều chỉnh, bổ sung; mức trợ cấp hàng tháng được điều chỉnh đồng bộ với tiền lương và trợ cấp bảo hiểm xã hội đã từng bước cải thiện và ổn định đời sống người có công với cách mạng.

Nhìn chung, các văn bản quy phạm pháp luật về ưu đãi người có công đã thể chế hóa được các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người có công; tạo môi trường pháp lý thuận lợi để chính sách đi vào cuộc sống, tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần bảo đảm công bằng xã hội.

Mặc dù ngân sách nhà nước còn khó khăn nhưng Chính phủ luôn quan tâm, ưu tiên nguồn kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công nói chung và thực hiện Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

Tuy nhiên việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng vẫn còn hạn chế. Một bộ phận người có công với cách mạng và gia đình vẫn còn khó khăn trong cuộc sống (khoảng 3%), do những nguyên nhân sau:

Nguyên nhân khách quan: Phần lớn người có công độ tuổi đã cao, sức khỏe yếu, khả năng vươn lên vượt khó ngày càng giảm, việc cụ thể hóa một số chính sách ưu đãi như giải quyết việc làm, sản xuất, kinh doanh, chăm sóc sức khỏe... còn nhiều khó khăn do ngân sách nhà nước còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan: Việc ban hành văn bản hướng dẫn chưa kịp thời, sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết chính sách còn chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Cán bộ chuyên môn thiếu và còn yếu, nhất là ở cấp cơ sở.

2. Giải pháp

Để thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, khắc phục những bất cập, hạn chế và khó khăn vướng mắc còn tồn tại, Chính phủ đã đề ra các giải pháp để tập trung chỉ đạo trong thời gian tới:

- Tiếp tục chỉ đạo các Bộ, ngành ban hành các văn bản hướng dẫn các Nghị định của Chính phủ thực hiện Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 và Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13.

- Chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn các nội dung chi đặc thù của Đề án theo Quyết định số 150/QĐ-TTg; chỉ đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp giám định cơ sở giám định ADN xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin trong 2 năm 2014 - 2015 theo quy định, đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ Đề án theo Quyết định số 150/QĐ-TTg.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát chặt chẽ, đối chiếu với số liệu đã báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012; giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm tra để bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg.

- Chỉ đạo việc ứng dụng rộng rãi, đồng bộ công nghệ thông tin trong công tác quản lý và thực hiện chính sách ưu đãi người có công; củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm chính sách, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu của công tác người có công.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách, chế độ và pháp luật ưu đãi người có công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; xử lý nghiêm, triệt để đối với những trường hợp lợi dụng chính sách, tiêu cực để vụ lợi, đâm bão tinh rắn đe của luật pháp. Tiếp tục chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng phối hợp với Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện đúng tiến độ Chương trình "Tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng" theo Chỉ thị số 23/CT-TTg.

3. Kiến nghị

- Về lâu dài, chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công cần quy định bằng luật của Quốc hội. Chính phủ sẽ rà soát, chỉnh lý, bổ sung nội dung này tại dự thảo Luật Nhà ở trong thời gian tới để trình Quốc hội xem xét, quyết định.

- Năm 2015 là năm kỷ niệm 70 năm ngày thành lập nước, 40 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, Chính phủ đề nghị Quốc hội tăng ngân sách để hỗ trợ, sửa chữa nâng cấp các nghĩa trang liệt sĩ trong toàn quốc.

- Chính phủ trân trọng đề nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Hội đồng nhân dân các cấp thường xuyên tham gia kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện chính sách ưu đãi người có công./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Quốc phòng, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban về Các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: PL, KTTH, KTN, NC, V.III, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b).

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG
**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**



Phạm Thị Hải Chuyền

Phụ lục các ghi chú

¹ Ngân sách trung ương bối trí 3.025 tỷ đồng, trong đó: Bộ Công an 30 tỷ đồng, Bộ Quốc phòng 215 tỷ đồng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội 29.780 tỷ đồng.

² Thành phố Hồ Chí Minh chưa được tạm cấp do chưa phê duyệt Đề án và 10 tỉnh, thành phố chưa được cấp kinh phí hỗ trợ do không có số liệu báo cáo.

³ 39 địa phương được cấp vào ngày 30/10/2013 theo văn bản số 14774/BTC-NSNN; 02 địa phương được cấp vào ngày 19/02/2014 theo văn bản số 2119/BTC-NSNN; 10 địa phương được cấp vào ngày 23/5/2014 theo văn bản số 6803/BTC-NSNN và văn bản số 6804/BTC-NSNN.

⁴ Công văn số 2452/BXD-QLN ngày 02/10/2014 của Bộ Xây dựng.

⁵ Công văn số 2452/BXD-QLN ngày 02/10/2014 của Bộ Xây dựng.

⁶ Công văn số 2452/BXD-QLN ngày 02/10/2014 của Bộ Xây dựng.

⁷ Ngân sách trung ương bối trí 1.866,5 tỷ đồng, bao gồm: 746,5 tỷ đồng từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2011; 320 tỷ đồng từ nguồn chi đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2013; 800 tỷ đồng từ nguồn tăng thu ngân sách nhà nước và giảm chi ngân sách trung ương năm 2013.

⁸ Công văn số 2106/TTg-KTTH ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

⁹ 10 tỉnh bao gồm: Bắc Giang, Hà Tĩnh, Lào Cai, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Kiên Giang, Đăk Nông, Đồng Nai, Hậu Giang và Bạc Liêu.

¹⁰ Công văn số 8614/VPCP-KTN ngày 30/10/2014 của Văn phòng Chính phủ.

¹¹ Báo cáo số 6811/BC-BQP ngày 20/8/2014 của Bộ Quốc phòng.

¹² Bao gồm 83 tổ chức nộp tiền mặt và 73 tổ chức nộp tiền vào tài khoản kho bạc.

¹³ Đối tượng không đủ điều kiện hưởng chính sách thương binh chủ yếu hồ sơ xác lập theo Thông tư liên tịch số 16/1998/TTLT-BLĐTBXH-BQP-BCA ngày 25/11/1998. Các địa phương có nhiều đối tượng bị định chỉ trợ cấp là: Bắc Ninh 1.037 người; Bắc Giang 842 người; Thái Nguyên 785 người; Ninh Bình 342 người ... tập trung vào các dạng sai sót như man khai, xác nhận sai, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm giấy tờ gốc làm căn cứ xác lập hồ sơ, giả mạo giấy tờ gốc.

¹⁴ 21 tỉnh, thành phố bao gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Yên Bái, Quảng Ninh, Trà Vinh, Quảng Bình, Nam Định, Lai Châu, Kiên Giang, Hà Nam, Gia Lai, Bắc Giang, Bạc Liêu, Hậu Giang, Kon Tum, Ninh Bình, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lào Cai, Thái Nguyên, Hà Tĩnh.

¹⁵ Hà Nam: 01 trường hợp, Đà Nẵng: 02 trường hợp, Khánh Hòa: 05 trường hợp, Hải Dương: 08 trường hợp, Kiên Giang: 67 trường hợp, Gia Lai: 129 trường hợp

¹⁶ Báo cáo 6811/BC-BQP ngày 20/8/2014 của Bộ Quốc phòng

¹⁷ Năm 2013, ngân sách trung ương bối trí 150 tỷ đồng. Năm 2014, ngân sách trung ương bối trí 230 tỷ đồng.

¹⁸ Phối hợp với Tổ chức Nhân chủng học Pháp y Ác-hen-ti-na tập huấn về nhân chủng học cho cán bộ quản lý và làm công tác giám định AND.

¹⁹ Đã giám định 1.343/2.623 mẫu hải cốt liệt sĩ và 1.343/2.000 mẫu sinh phẩm thân nhân liệt sĩ, 719 trường hợp có kết quả với 257 mẫu kết luận có quan hệ huyết thống; 382 mẫu không có quan hệ huyết thống, 70 mẫu không phân tích được; 10 mẫu không phải là xương người.

²⁰ Năm 2013 ngân sách nhà nước bối trí 200 tỷ đồng, năm 2014 là 100 tỷ đồng.

²¹ Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tư Pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

²² Trong tổng số 27.708 bà mẹ có 5.406 bà mẹ được đê nghị phong tặng, 22.302 bà mẹ được đê nghị truy tặng. 27.519/27.708 bà mẹ đã được Chủ tịch nước ký quyết định phong tặng, truy tặng.

Báo cáo 2318/BC-BTĐKT ngày 12/10/2014 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

²³ Số hộ cần xây mới nhà ở là 160.118 hộ; số hộ cần sửa chữa, cải tạo nhà ở là 175.257 hộ. Ngân sách trung ương hỗ trợ 9.200 tỷ đồng, ngân sách địa phương hỗ trợ 1.460 tỷ đồng.

²⁴ Công văn số 2452/BXD-QLN ngày 02/10/2014 của Bộ Xây dựng.

Phụ lục
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số 461/BC-CP
ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ)*

I. Văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

| TT | Số, tên, nội dung văn bản | Thẩm quyền ban hành |
|----|--|-------------------------------------|
| 1 | Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. | Chính phủ |
| 2 | Nghị định số 101/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2013 quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng. | Chính phủ |
| 3 | Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2013 phê duyệt Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin. | Thủ tướng Chính phủ |
| 4 | Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở. | Thủ tướng Chính phủ |
| 5 | Quyết định 1237/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2013 về việc phê duyệt Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo. | Thủ tướng Chính phủ |
| 6 | Quyết định số 75/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2013 quy định về chế độ chính sách và công tác bảo đảm đối với tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. | Thủ tướng Chính phủ |
| 7 | Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2012 của về việc thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng. | Thủ tướng Chính phủ |
| 8 | Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2013 về tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014 - 2015. | Thủ tướng Chính phủ |
| 9 | Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 5 năm 2013 hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội |

| | | |
|----|--|---|
| 10 | Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2014 hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội |
| 11 | Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công về nhà ở. | Bộ Xây dựng |
| 12 | Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 07 năm 2013 hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công về nhà ở. | Bộ Tài Chính |
| 13 | Thông tư số 202/2013/TT-BQP ngày 07 tháng 11 năm 2013 hướng dẫn về trình tự, thủ tục xác nhận; tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc Phòng. | Bộ Quốc phòng |
| 14 | Thông tư số 214/2013/TT-BQP ngày 07 tháng 12 năm 2013 hướng dẫn về công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. | Bộ Quốc phòng |
| 15 | Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22 tháng 10 năm 2013 hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ. | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Bộ Quốc phòng |
| 16 | Thông tư liên tịch số 41/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 18 tháng 11 năm 2013 hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ. | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Bộ Quốc phòng |
| 17 | Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ. | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Bộ Tài chính |
| 18 | Thông tư liên tịch số 66/2014/TTLT-BQP-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ, chính sách và công tác bảo đảm đối với tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. | Bộ Quốc phòng Bộ Tài chính |

| | | |
|----|--|--|
| 19 | Thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP. | Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Bộ Tài chính |
|----|--|--|

II. Văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 10 năm 2012 sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”

| TT | Số, tên, nội dung văn bản | Thẩm quyền ban hành |
|----|---|---|
| 1 | Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". | Chính phủ |
| 2 | Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định Danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". | Bộ Nội vụ Bộ Quốc phòng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội |